

Số: 72/2024/QĐST-VDS

Tân An, ngày 19 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 394 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 212/2024/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 05 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Anh Nguyễn Thanh P; sinh năm 1992;

Địa chỉ: số 254 Hùng Vương, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An;

2/ Chị Bùi Thị Thanh T; sinh năm 1997;

Địa chỉ: số 254 Hùng Vương, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh P là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An vào năm 2019. Quá trình chung sống, vợ chồng mâu thuẫn do không hòa hợp. Mặc dù cả hai đã cố gắng để giải quyết bất hòa nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không kết quả. Do đó, chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh P đã nộp đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An thụ lý việc dân sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 29, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã tiến hành hòa giải nhưng chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh P kiên quyết ly hôn. Do đó, ngày 11 tháng 6 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Tại phiên hòa giải, chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh P đã thống nhất ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn.

[3] Về con chung: **Anh Nguyễn Thanh P và chị Bùi Thị Thanh T** có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Thiên Kim sinh ngày 07/10/2020. Khi ly hôn anh Phi và chị Tuyền thỏa thuận chị Tuyền là người trực tiếp nuôi con chung, anh Nguyễn Thanh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh P xác định: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

[5] Tòa án đã lập Biên bản Hòa giải theo quy định tại Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản hòa giải ngày 11 tháng 06 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh P tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: **Anh Nguyễn Thanh P và chị Bùi Thị Thanh T** có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Thiên Kim sinh ngày 07/10/2020. Khi ly hôn anh Phi và chị Tuyền thỏa thuận chị Tuyền là người trực tiếp nuôi con chung, anh Nguyễn Thanh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

Về nghĩa vụ chậm cấp dưỡng: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, trong trường hợp người phải thi hành án chậm thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh P xác định không có.

Về nợ chung: Không có

2. *Về lệ phí việc dân sự:* Chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh P mỗi người phải nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đ tạm ứng án phí do anh Phi, chị Tuyền đã nộp theo biên lai thu số 0001735 ngày 28/05/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Tân An, tỉnh Long An thành lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Những người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân TPTA,LA;
- UBND xã Lợi bình nhơn, thành phố Tân An;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Ngọc Tuyền